

ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ GIANG
HUYỆN ỦY QUẢN BẠ
*

Số 06-ĐA/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Quản Bạ, ngày 27 tháng 9 năm 2021

ĐỀ ÁN

Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong đời sống sinh hoạt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Quản Bạ giai đoạn 2021 - 2025

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG, TÍNH CẤP THIẾT VÀ CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I- THỰC TRẠNG, TÍNH CẤP THIẾT

Quản Bạ là huyện vùng cao núi đá phía Bắc của tỉnh Hà Giang, nằm trong hệ thống Công viên địa chất toàn cầu cao nguyên đá Đồng Văn, có diện tích tự nhiên 542,2 km². Toàn huyện có 13 đơn vị hành chính, trong đó có 12 xã và 01 thị trấn với 107 thôn, tổ dân phố; dân số trên 54.900 người với 19 dân tộc cùng sinh sống đoàn kết, gắn bó, đa số các dân tộc vẫn giữ được những nét truyền thống riêng của dân tộc mình, tạo nên sự đa dạng về văn hóa. Trong những năm qua được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp giúp đỡ các sở, ban, ngành của tỉnh cùng với sự cố gắng, nỗ lực của Đảng bộ, chính quyền, Nhân dân các dân tộc trong huyện, tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện ngày càng phát triển, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân không ngừng được cải thiện, nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần được nâng lên; nhiều nét đẹp văn hoá, tín ngưỡng truyền thống trong đời sống của đồng bào các dân tộc được bảo tồn và phát huy; một số dân tộc đã dần xoá bỏ các hủ tục, tập tục lạc hậu, phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và thực tế của mỗi địa phương hiện nay. Tuy nhiên, một số hủ tục, tập quán lạc hậu vẫn còn tồn tại trong đời sống đồng bào, thậm chí một số nơi còn rất nặng nề và có xu hướng khuếch trương, mở rộng như: Tục thách cưới, tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, mê tín, dị đoan, cúng bái khi gia đình có người ốm đau, bệnh tật; trong đám tang,

giải hạn, thanh minh còn giết mổ nhiều gia súc, gia cầm, uống nhiều rượu, để người chết trong nhà nhiều ngày, chưa đưa người chết vào áo quan trước khi tổ chức tang lễ; làm chuồng trại gia súc gần nhà ở, không có nhà vệ sinh, vứt xả rác bừa bãi,... đã tác động tiêu cực đến đời sống của người dân, ảnh hưởng đến môi trường, lao động sản xuất, gây mất an ninh trật tự.

Những hủ tục, tập tục lạc hậu nêu trên do nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là phong tục, tập quán của các dân tộc đã hình thành từ lâu đời, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác; công tác tuyên truyền, vận động có lúc, có nơi chưa thường xuyên, liên tục; việc thực hiện hương ước, quy ước thôn, tổ dân phố chưa nghiêm, chế tài xử lý chưa đủ sức giáo dục, răn đe; tư tưởng người dân không muốn thay đổi tập quán, xoá bỏ hủ tục, tập tục lạc hậu, nhất là các nghi lễ trong ma chay, cưới hỏi; một số cán bộ, đảng viên chưa thực sự gương mẫu, chưa phát huy hết vai trò của Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng dòng họ, hội viên Hội nghệ nhân dân gian, người có uy tín trong công tác tuyên truyền, vận động người thân, dòng họ và Nhân dân bài trừ các hủ tục, tập tục lạc hậu,...

Trong xu thế phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, nếu còn những hủ tục, tập quán lạc hậu như trên là không phù hợp, có nguy cơ gây kiệt quệ về kinh tế, ảnh hưởng đến nỗ lực xóa đói, giảm nghèo của Đảng và Nhà nước. Do vậy, muốn thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vững mạnh thì phải nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, góp phần đẩy lùi, tiến tới xoá bỏ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong Nhân dân (*Chủ yếu là trong đồng bào dân tộc thiểu số*) là sự chuyển biến, sự cần thiết tất yếu để phát triển, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hiện nay.

Từ thực trạng trên, Ban Thường vụ Huyện uỷ Quản Bạ xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện Đề án “**Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong đời sống sinh hoạt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Quản Bạ giai đoạn 2021 - 2025**” (*Sau đây gọi tắt là Đề án*) với những căn cứ, mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ và giải pháp như sau:

II- CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 12/01/1998 và Kết luận số 51-KL/TW, ngày 22/7/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 27-CT/TW về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội;

Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL, ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội;

Chỉ thị số 05/CT-TTg, ngày 09/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang;

Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Kết luận số 156-KL/TU, ngày 02/8/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy;

Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 24/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc đẩy mạnh chương trình xây dựng môi trường nông thôn xanh, phát triển nông nghiệp sạch gắn với xây dựng đời sống văn hóa đẹp trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2021 - 2025.

Phần thứ hai NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Đối tượng: Cán bộ, đảng viên và Nhân dân các dân tộc (*Chú trọng đối tượng là đoàn viên, hội viên và Nhân dân người dân tộc thiểu số*) trên địa bàn huyện.

2. Phạm vi: Đề án được triển khai thực hiện trên phạm vi toàn huyện.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Quan điểm

1.1. Tập trung tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, đảng viên và Nhân dân đối với việc bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong sinh hoạt đời sống ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện; phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp, tích cực tham gia xây dựng

nếp sống văn hóa mới trong mỗi gia đình, khu dân cư theo quy định của Đảng và Nhà nước.

1.2. Quá trình triển khai thực hiện phải thận trọng, kiên trì, tế nhị nhưng có sự chỉ đạo quyết liệt, tập trung, thống nhất của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc quyết tâm của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

1.3. Thực hiện Đề án phải gắn với thúc đẩy thực hiện hiệu quả Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*", xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, bảo vệ cảnh quan và môi trường sống.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu đến năm 2025, cơ bản xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong sinh hoạt đời sống, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, chất lượng môi trường sống; củng cố khối đoàn kết các dân tộc, ổn định an ninh trật tự; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo và phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn huyện được phổ biến, quán triệt, học tập và tuyên truyền thực hiện đầy đủ, kịp thời Đề án.

- 100% các cấp ủy, cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đạt hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ về bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số gắn với Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

- 100% các cấp ủy, tổ chức đảng xây dựng và duy trì tốt hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện Đề án.

- 100% Đảng uỷ các xã, thị trấn xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện hiệu quả việc bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu phù hợp với từng địa phương.

- Hàng năm các ban, ngành, đoàn thể huyện tổ chức các hoạt động phối hợp tuyên truyền hướng về cơ sở về bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Phấn đấu đến năm 2025, cơ bản trên địa bàn huyện đẩy lùi được các hủ tục, tập quán, tín ngưỡng lạc hậu trong việc cưới, việc tang như: Không tổ chức đám tang dài ngày; 100% cán bộ, đảng viên và trên 95% người dân thực hiện việc đưa người chết vào áo quan trước khi tiến hành tang lễ trong đồng bào dân tộc Mông; không thách cưới dưới mọi hình thức; không tổ chức “*búra nháp*” linh đình gây tốn kém, lãng phí; không còn tình trạng đi lễ, trả lễ bằng gia súc, gia cầm hoặc hiện vật trong các dân tộc; không còn xảy ra tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống,... ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống văn hóa, tinh thần, gây lãng phí, lan truyền dịch bệnh, tổn hại đến sức khỏe của con người, nhằm góp phần xây dựng nếp sống văn minh trong từng dân tộc; Nhân dân tích cực tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới, xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế gia đình.

III- NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ TRONG TỔ CHỨC VIỆC CƯỚI, VIỆC TANG VÀ TRONG ĐỜI SỐNG SINH HOẠT

1. Quy định về trách nhiệm của Hội nghệ nhân dân gian

Hội nghệ nhân dân gian các xã, thị trấn là nòng cốt trong việc quản lý, điều phối hoạt động của các hội viên, chủ trì hội nghị để xem xét việc rút gọn các bài văn tế (trong đó có thầy cúng, thầy mo, thầy then, thầy tạo,...); tuyên truyền hội viên thực hiện tốt theo Đề án; xác định và quy định về tiền công của thầy cúng; chấp hành theo quy chế của Hội, theo quy định của Pháp luật. Nếu vi phạm về định mức tiền công sẽ bị xử phạt theo hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố và các quy định đã đề ra trong điều lệ hoạt động của Hội nghệ nhân dân gian xã, thị trấn.

2. Quy định về trách nhiệm của Ban quản lý thôn, tổ dân phố, trưởng các chi, dòng họ và gia đình

- Đối với Ban quản lý các thôn, tổ dân phố đưa nội dung Đề án vào quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố; khi năm được thông tin trong thôn, tổ dân phố có đám cưới, đám tang phải chủ động gấp gỡ với trưởng các chi, dòng họ, thầy cúng, thầy mo, thầy then, thầy tạo, người có uy tín và gia đình tổ chức đám cưới, đám tang để tuyên truyền, thống nhất và quán triệt các nội dung của Đề án. Hàng năm có sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án, có thể lồng ghép vào sơ kết, tổng kết năm của thôn, tổ dân phố.

- Đối với trưởng các chi, dòng họ tổ chức họp họ để tuyên truyền, quán triệt và đưa các nội dung của Đề án vào quy ước, quy định của dòng họ; hàng năm có tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án vào dịp họp họ.

- Đối với các gia đình tổ chức việc cưới, việc tang phối hợp tốt với Ban quản lý thôn, tổ dân phố, trưởng chi, dòng họ, người có uy tín để thực hiện tốt các nội dung của Đề án.

3. Quy định về nghi lễ, cách thức tổ chức

3.1. Quy định chung

- Không trái với thuần phong mĩ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan.

- Không lợi dụng việc cưới, việc tang để hoạt động nhằm chia rẽ, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

- Không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông và trật tự, an toàn công cộng.

- Không tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

3.2. Quy định cụ thể

- Đối với việc tang: Khi trong gia đình có ông (bà), cha (mẹ), người thân chết, theo phong tục, tập quán, tín ngưỡng truyền thống, con cháu tỏ lòng thương tiếc với người thân đã chết; gia đình tổ chức, phải thông báo cho anh, em trong họ hàng biết và thống nhất số lượng đầu đám, số hoa giấy,... Nếu gia đình nào có tình làm đầu đám đến, thì gia chủ kiên quyết không nhận; từng gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố cần thống nhất khuyến khích, quy định việc nhận lễ vật phù hợp với điều kiện kinh tế của từng dòng họ, gia đình. Nghiêm cấm người trong gia đình, dòng họ ép gia chủ phải mổ trâu, bò để làm lễ; phải đưa người chết vào áo quan trước khi cử hành tang lễ đối với đồng bào dân tộc Mông, khuyến khích việc an táng người chết xong mới tổ chức đám “Ma khô”,...

- Đối với việc cưới: Nghiêm cấm việc ép rượu trong lễ cưới đặc biệt là khi giao nhận các vật tặng phẩm cho nhà trai; không thách cưới dưới mọi hình thức; không tổ chức lễ cưới linh đình trong nhiều ngày,...

- Đối với trong đời sống sinh hoạt hàng ngày: Khi tổ chức mừng thọ, giải hạn không được mổ nhiều lợn; Tết thanh minh không được mổ nhiều gà cúng tế tại phần mộ người chết; căn cứ vào điều kiện thực tế, kinh tế của từng gia đình, dòng họ, dòng tộc nên quyên góp theo hướng tất cả con cháu trong gia đình đóng góp tiền của, vật chất để cùng sửa soạn một mâm lễ cúng, còn lại đóng góp bằng tiền mặt để chủ nhà lo bữa ăn chung cho con cháu, anh em dòng họ và bạn bè.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ và giải pháp chung

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp và sự phối hợp của các ban, ngành, đoàn thể trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức các chương trình bồi dưỡng, giáo dục lý luận chính trị cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; tuyên truyền cho Nhân dân nắm được, hành động tích cực, giảm thiểu những tập tục làm ảnh hưởng đến kinh tế gia đình, gây ra lãng phí, xây dựng cộng đồng văn minh, tốt đẹp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động Nhân dân nâng cao nhận thức và từng bước cải tạo hoặc xóa bỏ những hủ tục, tập quán không còn phù hợp vẫn còn tồn tại trong đời sống người dân. Nâng cao vai trò của già làng, Ban quản lý thôn, tổ dân phố, trưởng dòng họ, người có uy tín, cán bộ, đảng viên những người đi đầu trong việc thực hiện nội dung của Đề án.

- Phát động phong trào thi đua trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, phấn đấu địa bàn không còn các nghi lễ gây tốn kém và lãng phí.

2. Nhiệm vụ và giải pháp cụ thể

2.1. Trong việc cưới

2.1.1. Nhiệm vụ

- Phấn đấu đến năm 2025, xoá bỏ được tục thách cưới, đòi của hồi môn; không ép hôn, tảo hôn, kết hôn cận huyết thống, các cặp kết hôn trong độ tuổi đi đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

- Không tổ chức ăn uống nhiều ngày, gây lãng phí; tiệc cưới được tổ chức tiết kiệm, gọn nhẹ, trong phạm vi 01 ngày, không mời khách tràn lan.

2.1.2. Giải pháp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hiệu quả Đề án số 11-ĐA/HU ngày 03/6/2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy về nâng cao hiệu quả tuyên truyền trong nhân dân về chống nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, bạo lực gia đình, nạn tự tử và bài trừ các hủ tục trong cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2019 - 2024; tổ chức tuyên truyền thường xuyên trong các cơ sở giáo dục ở bậc học Tiểu học, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông và các trường Dân tộc nội trú, bán trú từ đó nâng cao nhận thức cho học sinh về hậu quả của tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân về các vấn đề xã hội, trách nhiệm với gia đình, con cái hay hậu quả do nạn tảo hôn, hôn nhân cận huyết để lại.

- Tổ chức các hội nghị người uy tín trong từng dân tộc hoặc nhóm dân tộc để tạo sự đồng thuận, ủng hộ thực hiện các biện pháp để không còn tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và giảm thiểu tối đa thách cưới cao ở một số dân tộc.

- Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Hội nghệ nhân dân gian, đặc biệt là hội viên trong lĩnh vực tín ngưỡng dân gian (thầy cúng, thầy bói) không xem tuổi, không xem ngày tổ chức kết hôn đối với những trường hợp chưa đủ tuổi, kết hôn cận huyết thống. Phối hợp với các ngành, đặc biệt là nhà trường trên địa bàn kịp thời phát hiện, ngăn chặn thanh thiếu niên tảo hôn (bỏ học lấy vợ, chồng).

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tổ chức việc cưới phù hợp với tập quán, truyền thống văn hóa địa phương và hoàn cảnh kinh tế của mỗi gia đình; không tổ chức tiệc trước lễ cưới chính (bữa nháp) mời nhiều người gây lãng phí, ảnh hưởng đến an toàn giao thông, an ninh trật tự xã hội, gây phản cảm và bức xúc trong Nhân dân; khuyến khích cán bộ, đảng viên và Nhân dân không mời khách tràn lan, tổ chức tiệc cưới không quá 50 mâm, có thể tổ chức thay tiệc mặn bằng tiệc ngọt, không bày thuốc lá, hạn chế rượu bia, sử dụng nhà văn hóa thôn để làm nơi tổ chức tiệc cưới; đặc biệt khi xảy ra dịch bệnh nguy hiểm dễ lây nhiễm trong cộng đồng, nhất là dịch Covid-19 hoặc một số dịch bệnh khác nếu có diễn biến phức tạp nên lựa chọn hình thức tổ chức báo hỷ trong phạm vi nội bộ gia đình.

- Nâng cao vai trò của già làng, người có uy tín, đặc biệt là các trưởng dòng họ, cán bộ, đảng viên đi đầu gương mẫu trong việc cưới, việc tang giảm thiểu các tín ngưỡng lạc hậu còn tồn tại, từng bước đưa nếp sống văn minh vào cuộc sống của người dân.

2.2. Trong việc tang

2.2.1. Nhiệm vụ

- Tuyên truyền, vận động nhân dân cải tạo những tập quán trong phúng viếng đám tang quá rườm rà; đi lễ, trả lễ tốn kém, lãng phí; thực hiện đưa người chết vào áo quan đạt chỉ tiêu đề ra; thời gian tổ chức đám tang không được quá 48 giờ phải mang người chết ra nghĩa trang hoặc đi hỏa táng; không thổi kèn, trống, cử nhạc tang sau 22 giờ và trước 6 giờ sáng.

- Mỗi một đám hiếu tối đa chỉ được tổ chức 2 đầu đám; mỗi đầu đám mổ 1 con lợn không quá 60 kg hơi (không mổ trâu, bò); chỉ các con ruột trong nhà mới được mang hoa đến; các cháu, chắt, họ hàng, đồng chí, đồng nghiệp và Nhân dân đến viếng có thể ủng hộ bằng tiền để giúp gia đình lo hậu sự cho người chết (hạn chế sử dụng vòng hoa, bức chướng). Đối với các hộ gia đình nợ đầu đám từ trước thì thống nhất với gia đình tổ chức tang lễ quy ra tiền để viếng.

2.2.2. Giải pháp

- Củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng các Tổ Dân vận; phát huy hiệu lực, hiệu quả các già làng, người có uy tín, thầy cúng, thầy mo, trưởng dòng họ, bà cô của các dòng họ, cấp ủy, chính quyền, các tổ chức đoàn thể ở thôn, tổ dân phố. Biểu dương và nhân rộng các gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố thực hiện có hiệu quả Đề án ở địa phương.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 02/02/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; Chỉ thị số 09-CT/TU, ngày 10/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng bài trừ các hủ tục lạc hậu ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Chỉ thị số 08-CT/HU ngày 24/9/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc đẩy mạnh chương trình xây dựng môi trường nông thôn xanh, phát triển nông nghiệp sạch gắn với xây dựng đời sống văn hóa đẹp trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2021 - 2025. Đưa nội dung thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và trong sinh hoạt đời sống vào xây dựng hương ước, quy ước tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao mức tiếp cận thông tin, tiếp cận các dịch vụ xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng, củng cố đội ngũ tuyên truyền viên từ huyện tới cơ sở là người dân tộc thiểu số, đảm bảo về số lượng, chất lượng, hoạt động hiệu quả. Phát huy công tác tuyên truyền miệng, tuyên truyền trực quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng,...

- Tập trung vận động nhân dân thay hình thức phúng viếng, đi lễ, trả lễ bằng gia súc, gia cầm, hiện vật trong đám tang sang các hình thức khác phù hợp hơn (bằng tiền).

- Tiếp tục vận động một số dòng họ trong đồng bào dân tộc Mông thực hiện việc đưa người chết vào áo quan trước khi tổ chức đám ma ở gia đình, để đảm bảo vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khoẻ cho những người xung quanh; cùng với đó, mở lớp truyền dạy bài thổi kèn đưa người chết vào áo quan cho nghệ nhân (thầy khèn).

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền tại các cuộc sinh hoạt chi, tổ, hội và họp thôn, tổ dân phố. Nâng cao vai trò của nghệ nhân dân gian trong xây dựng, hình thành các bài cúng tế đơn giản, gọn nhẹ, rút ngắn các nghi lễ rườm rà cho phù hợp với nếp sống văn minh.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân không tổ chức đám tang dài ngày; không mổ trâu, bò trong đám tang góp phần chống lãng phí, tốn kém; hạn chế thấp nhất số lượng người tham gia khi có dịch bệnh nguy hiểm dễ lây lan trong cộng đồng.

- Phát huy tiếng nói của người có uy tín, già làng, trưởng dòng họ, các nghệ nhân dân gian nòng cốt là các thầy cúng, thầy mo, thầy then, thầy tạo,... tuyên truyền thực hiện tốt đến người dân các quy định theo Đề án và quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố, quy định của dòng họ; lấy việc tuyên truyền, giáo dục, thuyết phục là chính gắn với xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật và quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố.

- Tổ chức phát động cam kết bài trừ các hủ tục, tập tục lạc hậu; xây dựng các mô hình, điển hình của các dòng họ, địa phương trong thực hiện bài trừ hủ tục lạc hậu.

- Tăng cường tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân nhận thức sâu sắc về tầm quan trọng của việc xoá bỏ các hủ tục lạc hậu; cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện ở gia đình, dòng họ mình. Dưa nội dung tuyên truyền về bài trừ các hủ tục lạc hậu vào trong nhà trường để tuyên truyền; thực hiện nêu gương "người tốt, việc tốt", "dòng họ thực hiện tốt".

- Chủ động, thường xuyên nắm bắt diễn biến tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, đặc biệt là những vấn đề bức xúc trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số để kịp thời có các giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết, nhất là những vấn đề nhạy cảm; vận động đồng bào không tin, không nghe những luận điệu tuyên truyền của kẻ xấu, di cư tự do, mê tín dị đoan, theo đạo lạ, tà đạo,...

- Phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, vai trò của họ hàng, dòng họ; đẩy mạnh thực hiện phong trào xây dựng gia đình văn hóa, nếp sống văn minh, làng văn hóa trong đó có đưa tiêu chí giảm thiểu những tập quán lạc hậu, không lạm dụng rượu bia, để xét gia đình văn hóa.

2.3. Trong đời sống sinh hoạt

2.3.1. Nhiệm vụ

- Phấn đấu đến năm 2025, 100% hộ gia đình chăn nuôi gia súc, gia cầm đều phải xây dựng chuồng trại đảm bảo khoảng cách hợp lý với nhà ở, phù hợp với đặc tính của từng loài vật nuôi và đáp ứng yêu cầu về vệ sinh môi trường, có hố chứa phân đúng quy cách, đảm bảo quy trình xử lý chất thải chăn nuôi bằng các chế phẩm vi sinh và xây dựng hầm bioga ở nơi có điều kiện; 95% các hộ gia đình khu vực nông thôn xây dựng nhà ở có công, sân, vườn, phòng khách, phòng ngủ, nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh đảm bảo đầy đủ công năng phục vụ nhu cầu sinh hoạt của các thành viên trong gia đình; không tổ chức thanh minh, mừng thọ, giải hạn linh đình gây tốn kém, lãng phí (Chủ yếu trong dân tộc Tày); các gia đình, dòng họ dạy và phổ biến các phong tục tập quán, nét đẹp văn hoá của dân tộc cho con em mình.

- Nâng cao hiệu quả tuyên truyền trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân cải tạo các tập quán lạc hậu trong đời sống sinh hoạt, trong lao động sản xuất, giữ gìn vệ sinh môi trường, tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, xoá đói, giảm nghèo, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

2.3.2. Giải pháp

- Tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

- Thực hiện hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, cải thiện đời sống, tăng thu nhập cho người dân, nhất là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hoá đặc trưng của các dân tộc trong cuộc sống; gương người tốt, việc tốt, tích cực tham gia lao động sản xuất, làm giàu chính đáng, thực hiện nếp sống văn minh, phát huy tinh thần đoàn kết dân tộc.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực xây dựng đời sống văn hoá tinh thần, chú trọng giữ gìn cốt cách văn hoá truyền thống bản địa của các dân tộc Mông, Dao, Tày, Nùng, Bố Y,... giữ gìn, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống văn hoá tốt đẹp từ tiếng nói, chữ viết, trang phục, kiến trúc nhà ở, ẩm thực đến các nét đẹp trong nghi lễ truyền thống, lễ hội dân gian.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực làm chuồng trại nuôi nhốt, không thả rông gia súc, chủ động thâm canh tăng vụ, chuyển đổi giống vật nuôi, cây trồng, chuyển đổi một số diện tích đất trồng lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng cây ăn quả, cây dược liệu, cây rau, quả trái vụ nhằm nâng cao thu nhập trên cùng diện tích đất canh tác. Thực hiện có hiệu quả Chương trình cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ để tạo sinh kế cho người dân, giảm nghèo bền vững.

- Vận động nhân dân giảm thiểu và chấm dứt tình trạng sử dụng thuốc diệt cỏ, thuốc bảo vệ thực vật tràn lan không đảm bảo quy trình, phòng tránh ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm nguồn nước.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân ăn ở hợp vệ sinh, thực hiện tốt mô hình “*Hộ sạch, khuôn viên đẹp*”, di dời chuồng trại xa nhà, làm nhà tắm, nhà tiêu hợp vệ sinh, xây dựng hố chứa phân, chất thải, lò đốt rác, không xả rác, chất thải, nước thải ra đường,...

Phần thứ ba TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai công tác tuyên truyền, vận động nhân dân cải tạo hủ tục, tập quán lạc hậu gắn với công tác dân vận chính quyền để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất; đồng thời biểu dương nhân rộng những tập thể, cá nhân tổ chức triển khai thực hiện tốt nội dung của Đề án.

- Chỉ đạo Hội đồng phổ biến, giáo dục pháp luật huyện biên soạn tài liệu tuyên truyền phù hợp với đặc thù của từng xã, từng dân tộc cho các xã, thị trấn để thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhân dân.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trường học làm tốt công tác giảng dạy giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử; đặc biệt là công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật với các nội

dung: Phòng chống nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, nạn tự tử, nạn bạo lực học đường và đưa nội dung tuyên truyền về bài trừ các hủ tục, tập tục lạc hậu trong Đề án vào trong nhà trường, từng bước làm thay đổi tư duy nhận thức cho thế hệ trẻ, con em của đồng bào dân tộc thiểu số; đẩy mạnh công tác xoá mù chữ, chống tái mù chữ cho đồng bào dân tộc thiểu số.

- Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện làm tốt công tác hướng dẫn nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thực hiện có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, tư vấn kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, phát triển và nhân rộng các mô hình kinh tế.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Du lịch huyện tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục; nêu gương người tốt, việc tốt để đồng bào dân tộc thiểu số và cán bộ, đảng viên hiểu rõ tầm quan trọng của việc cải tạo hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong sinh hoạt đời sống, từ đó đồng thuận, ủng hộ và chủ động tổ chức thực hiện.

2. Ban Tuyên giáo Huyện uỷ

Tham mưu chỉ đạo, định hướng các cơ quan trong khối tuyên truyền của huyện đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền thực hiện Đề án bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, hướng trọng tâm về cơ sở; phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong việc tuyên truyền thực hiện Đề án.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện

- Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện uỷ triển khai, thực hiện Đề án trên địa bàn huyện; có trách nhiệm cụ thể hoá các nhiệm vụ của Đề án thành chương trình, kế hoạch để tổ chức, triển khai thực hiện đảm bảo đạt hiệu quả; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ban Thường vụ Huyện uỷ; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án.

- Giao các đoàn thể chính trị - xã hội huyện tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là tuyên truyền việc thực hiện cải tạo tập tục lạc hậu trong các dân tộc, phát huy truyền thống văn hoá và phong tục của mỗi dân tộc để từng bước xây dựng đời sống văn hóa, văn minh, ấm no, hạnh phúc. Phương thức tuyên truyền cần ngắn gọn, dễ nhớ, dễ vận dụng, phù hợp với từng đối tượng, từng vùng. Xây dựng kế hoạch cụ thể, phối hợp với các ban, ngành và cấp uỷ, chính quyền các xã, thị trấn tổ chức triển khai một cách đồng bộ, toàn diện nhằm

làm chuyển biến về nhận thức, loại bỏ những yếu tố tâm lý cản trở việc xây dựng đời sống văn hoá trong các dân tộc gắn với triển khai thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" trong thời gian tới.

4. Các chi bộ, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy

Có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức phổ biến, quán triệt và triển khai có hiệu quả các nội dung của Đề án.

Đảng ủy các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Đề án phù hợp với đặc điểm của từng địa phương; lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức đồng bộ các giải pháp, thực hiện có hiệu quả nội dung Đề án. Định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá kết quả Đề án.

5. Thời gian tổ chức và thực hiện Đề án

- Tuyên truyền nội dung của Đề án, xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai các giải pháp thực hiện cụ thể. Thời gian thực hiện trong quý IV/2021.

- Tổ chức Hội nghị cấp huyện tiến hành sơ kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện Đề án để tiếp tục chỉ đạo, có điều chỉnh cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương vào năm 2023 và tổ chức tổng kết Đề án vào năm 2025.

Trên đây là Đề án nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động nhân dân bài trừ các hủ tục, tập quán lạc hậu trong việc cưới, việc tang và trong đời sống sinh hoạt ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Quản Bạ, giai đoạn 2021 - 2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy Quản Bạ.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh,
- Đồng chí Lại Tiến Giang - Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
CHT Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy,
- Ủy viên BCH Đảng bộ huyện;
- Các ban xây dựng đảng Huyện ủy,
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Lò Sỉ Chảo